TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 17-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm (trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng), Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1983, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn BP, xã KT, huyện TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1 và bà Vũ Thị M; có vợ là chị Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 29/2013/HSST ngày 09-9-2013, Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn T 33 tháng tù về tội Hiếp dâm. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 27-4-2015, chấp hành xong

án phí hình sự sơ thẩm ngày 04-8-2014 (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 20-6-2024 đến ngày 26-6-2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị Minh N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 20-6-2024, tổ công tác thuộc Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng kết hợp cùng Công an xã TL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã TL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Khi tổ công tác đi đến khu vực thôn NA, xã TL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì phát hiện Vũ Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 16P1-8922 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của T có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 ống hút nhựa màu cam được hàn kín 02 đầu chứa chất rắn (T khai là ma tuý đá). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng để xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 806/KL-KTHS ngày 24-6-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,12 gam, loại: Methamphetamine"*.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 20-6-2024, Thăng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 16P1-8922 đi từ nhà đến khu vực đường tàu TNH thuộc quận LC, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma tuý về sử dụng cho bản thân. Thăng gặp 01 người nam giới không quen biết có dáng người giống người nghiện và hỏi mua ma tuý. Người nam giới đồng ý bán và T có hỏi mua 100.000 đồng ma tuý đá. Người nam giới nhận tiền rồi đi vào ngách nhỏ ở gần đó khoảng 05 phút rồi quay lại đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 01 ống nhựa màu cam chứa ma tuý. T cho vỏ bao thuốc chứa ống ma tuý vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe máy đi về. Trên đường đi về, T có đi qua huyện Vĩnh Bảo để mua sắt về làm đồ cơ khí cho khách hàng. Khi T đi đến thôn NA, xã TL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Vĩnh Bảo kết hợp cùng Công an xã TL tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKS ngày 30-9-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định trong 01 bì giấy được niêm phong số 806MT/PC09 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa

thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 20-6-2024, tại thôn NA, xã TL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Vũ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Hải Phòng xử phạt 33 tháng tù về tội Hiếp dâm. Tuy tiền án đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần cần cách ly có thời hạn đối với bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án đã thu giữ được xử lý như sau: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định trong 01 bì giấy được niêm phong số 806MT/PC09 là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bị cáo dùng để tàng trữ phép chất ma tuý, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 16P1-8922 bị cáo khai nhận là xe của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 ở thôn BP, xã KT, huyện TL, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị L cho biết, chiếc xe này chị L mua ở một cửa hàng xe máy tại xã TH, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nhưng do thời gian đã lâu nên không nhớ địa chỉ cụ thể của cửa hàng. Qua xác minh xe được đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn T2 ở thôn QT, thị trấn MĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Theo anh T2 cho biết vào năm 2013 do không có nhu cầu sử dụng nên anh T2 đã bán chiếc xe cho người khác nhưng không nhớ bán cho ai. Do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 16P1-8922 để xác minh, làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 20-6-2024 tại khu vực đường tàu TNH, quận LC, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[13] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20-6-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định trong 01 bì giấy được niêm phong số 806MT/PC09 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-10-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng;
- UBND xã KT, huyện TL, thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quyết Nguyễn Thị Tâm Đinh Hữu Hường